

PHẦN II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng 6 năm 2025 của
 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh)

A. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH ĐỒNG THÁP.

1. Thủ tục hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

1.1. Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện:

TT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết
Bước 1	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính	Chủ dự án nộp một (01) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho Sở Xây dựng nơi chủ dự án thực hiện dự án.	
		Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện Tỉnh số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Mặt tiền đường Lý Thường Kiệt).	- Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. - Thứ bảy từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.
Bước 2	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ	Công chức tiếp nhận xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:	Chuyên ngay hồ sơ trong ngày

	thủ tục hành chính	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác: công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định: công chức tiếp nhận hồ sơ và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, sau đó chuyển hồ sơ cho phận chuyên môn xử lý. - Trường hợp nhận hồ sơ qua đường bưu điện: công chức gửi Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả qua đường bưu điện cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp kiểm tra thành phần hồ sơ và chuyển dữ liệu hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 16 giờ hàng ngày.
Bước 3	Giải quyết thủ tục hành chính	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp, công chức được giao xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: + Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của chủ dự án, Sở Xây dựng kiểm tra, rà soát hồ sơ, nếu thấy hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định, Sở Xây dựng thông báo cho chủ dự án. + Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ của chủ dự án, Sở Xây dựng chủ trì thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ, số tiền hỗ trợ và tổng hợp, lấy ý kiến của Sở Tài chính trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt về danh sách dự	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, <i>trong đó:</i> + <i>Sở Xây dựng 10 ngày</i> + <i>Sở Tài chính: 05 ngày</i> + <i>UBND Tỉnh 10 ngày</i>

		án được hỗ trợ, số tiền hỗ trợ, thời gian hỗ trợ cụ thể cho từng dự án. + Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình đề nghị của Sở Xây dựng, căn cứ kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét ra quyết định về danh sách dự án được hỗ trợ, số tiền hỗ trợ, thời gian hỗ trợ cụ thể cho từng dự án, gửi cho các cơ quan: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Kho Bạc nhà nước và công bố công khai. + Căn cứ quyết định hỗ trợ chủ dự án của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài chính lập Lệnh chi tiền gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện. + Căn cứ Lệnh chi tiền của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước thực hiện thanh toán số tiền hỗ trợ lãi suất cho chủ dự án.	
		Sở Xây dựng	
		- Tiếp nhận hồ sơ (Bộ phận TN&TKQ)	0,5 ngày
		- Giải quyết hồ sơ, trong đó:	09 ngày
		+ Chuyên viên	7 ngày
		+ Lãnh đạo phòng	1 ngày
		+ Lãnh đạo Sở	1 ngày
		- Bộ phận Văn thư	0,5 ngày
		Sở Tài chính thẩm định hồ sơ	5 ngày
		Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét phê duyệt	10 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	- Tổ chức, cá nhân đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp nhận kết quả và hoàn trả giấy hẹn hoặc liên hệ Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp nhận kết quả và	- Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; - Chiều: từ 13 giờ 30

		hoàn trả giấy hẹn qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác. - Công chức trả kết quả kiểm tra giấy hẹn và yêu cầu người nhận kết quả ký nhận vào sổ và trao kết quả.	đến 17 giờ của các ngày làm việc. - Thứ bảy từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.
--	--	--	---

1.2. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt của chủ dự án có xác nhận của chính quyền địa phương nơi thực hiện dự án;

- Văn bản phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định;

- Hợp đồng tín dụng;

- Bảng kê dư nợ vay, lãi vay và chứng từ hoặc các giấy tờ tương đương có xác nhận của tổ chức tín dụng xác định chủ dự án có vay vốn tại tổ chức tín dụng, khoản nợ trong hạn và sử dụng vốn vay đúng mục đích để thực hiện dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;

- Bảng kê hoặc bảng tính số tiền lãi đề nghị được hỗ trợ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.3. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.4. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức, cá nhân vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg.

1.5. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Ủy ban nhân dân Tỉnh căn cứ vào nguồn lực địa phương hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. Trong đó:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Xây dựng.

- Cơ quan thẩm định hồ sơ: Sở Tài chính.

1.6. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét ra quyết định về danh sách dự án được hỗ trợ, số tiền hỗ trợ, thời gian hỗ trợ cụ thể cho từng dự án.

1.7. Lệ phí: Không.

1.8. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ lãi suất vay vốn.

1.9. Yêu cầu, điều kiện để thực hiện TTHC:

- Có dự án đầu tư phương tiện, dự án đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật về đầu tư;

- Có vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư phương tiện, dự án đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật về đầu tư và sử dụng vốn vay đúng mục đích;

- Đảm bảo các quy định hiện hành trong kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

1.10. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;

- Thông tư số 02/2016/TT-BTC ngày 06/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đối với loại hình vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

1.11 Lưu hồ sơ ISO

Thành phần hồ sơ lưu	Bộ phận lưu trữ	Thời gian lưu
- Như mục 1.2. - Kết quả giải quyết TTHC hoặc Văn bản trả lời của đơn vị đối với hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, điều kiện. - Văn bản trình cơ quan cấp trên.	Phòng chuyên môn	Sau 01 năm chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của Sở Xây dựng
Các biểu mẫu theo Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	

Mẫu Đơn

(Dành cho chủ dự án là tổ chức, doanh nghiệp)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LÃI SUẤT VAY VỐN**Do thực hiện dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt**Kính gửi: - Sở Xây dựng tỉnh
- Sở Tài chính tỉnh**Tên đơn vị:****Người đại diện theo pháp luật:**

Số chứng minh nhân dân: cấp ngày do công an cấp.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Là chủ dự án⁽¹⁾..... tại⁽²⁾..... đã được⁽³⁾..... phê duyệt dự án.⁽⁵⁾..... đã vay vốn tại⁽⁴⁾số tiền làđể thực hiện dự án⁽¹⁾Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt,⁽⁵⁾ đề nghị được hỗ trợ số tiền: triệu đồng cho năm...

Tên đơn vị thụ hưởng: ...

Số tài khoản ... tại ngân hàng/Kho bạc...

⁽⁵⁾ xin cam kết đảm bảo các quy định hiện hành trong kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và cam kết nếu không tiếp tục thực hiện dự án ⁽⁵⁾ sẽ hoàn trả lại số tiền đã nhận hỗ trợ lãi suất vay vốn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam kết của mình.**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN****ĐỊA PHƯƠNG**

(Chức danh, ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP**LUẬT**

(ký tên, đóng dấu)

(1) Tên dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

(2) Địa bàn nơi thực hiện dự án

(3) Tên cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án

(4) Tên tổ chức tín dụng

(5) Tên đơn vị

(Dành cho chủ dự án là cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LÃI SUẤT VAY VỐN

Do thực hiện dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

Kính gửi: - Sở Xây dựng tỉnh
 - Sở Tài chính tỉnh

Tôi tên là:

Số chứng minh nhân dân: cấp ngày do công an cấp.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Là chủ dự án⁽¹⁾..... tại⁽²⁾..... đã được⁽³⁾..... phê duyệt dự án.

Tôi đã vay vốn tại⁽⁴⁾số tiền làđể thực hiện dự án⁽¹⁾

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tôi làm đơn này đề nghị được hỗ trợ số tiền: triệu đồng cho năm...

Tên người thụ hưởng: ...

Số tài khoản ... tại ngân hàng/Kho bạc...

Tôi xin cam kết đảm bảo các quy định hiện hành trong kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và cam kết nếu không tiếp tục thực hiện dự án tôi sẽ hoàn trả lại số tiền đã nhận hỗ trợ lãi suất vay vốn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam kết của mình.

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
 PHƯƠNG**

(Chức danh, ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI LÀM ĐƠN
 (ký tên, đóng dấu)

(1) Tên dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

(2) Địa bàn nơi thực hiện dự án

(3) Tên cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án

(4) Tên tổ chức tín dụng

B. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG.

1. Thủ tục xác nhận vật tư, thiết bị là hàng hóa nhập khẩu phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên thuộc Nhóm 98.22 - Mã số TTHC: 1.007229

1.1. Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính

TT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết
Bước 1	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính: Người khai hải quan tự xác định nhu cầu sử dụng và xây dựng Danh mục vật tư, thiết bị phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên (Danh mục) và nộp hồ sơ qua các hình thức sau:	1. Nộp trực tiếp qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp, địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện tỉnh Đồng Tháp, số 85 đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. 2. Hoặc qua đường bưu điện	- Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút. - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.
		3. Hoặc nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công của tỉnh Đồng Tháp (http://dichvucong.dongthap.gov.vn)	Không quy định
Bước 2	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính	<i>* Đối với hồ sơ được nộp trực tiếp qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc qua bưu điện:</i> Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của phần mềm một cửa điện tử của tỉnh. a) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn người khai hải quan bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. b) Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; c) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ và lập	Chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày.

TT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết
		Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả; đồng thời, chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình.	
		<i>* Đối với hồ sơ được nộp trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ công của Tỉnh:</i> Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. a) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định, công chức tiếp nhận phải có thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ một lần để người khai hải quan bổ sung đầy đủ, chính xác hoặc gửi đúng đến cơ quan có thẩm quyền. Việc thông báo được thực hiện thông qua chức năng gửi thư điện tử, gửi tin nhắn tới người khai hải quan của Cổng dịch vụ công của Tỉnh; b) Nếu hồ sơ của người khai hải quan đầy đủ, hợp lệ thì công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận và chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình.	Không quá 01 ngày kể từ ngày phát sinh hồ sơ trực tuyến
Bước 3	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính	Sau khi nhận hồ sơ từ bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Lãnh đạo phòng phân công công chức thực hiện, công chức được giao xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính:	10 ngày, trong đó:
		1. Bộ phận 1 cửa tiếp nhận hồ sơ	01 ngày
		2. Giải quyết hồ sơ, trong đó:	08 ngày
		- Lãnh đạo phòng: phân công công chức thực hiện - Công chức: thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng - Lãnh đạo phòng: xem xét và trình Lãnh đạo Sở. - Lãnh đạo Sở: duyệt và ký phát hành - Văn thư đơn vị: đóng dấu và phát hành trả kết quả	01 ngày 04 ngày 01 ngày 01 ngày 01 ngày
		3. Bộ phận 1 cửa trả kết quả giải thủ tục hành chính	01 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Công chức tiếp nhận và trả kết quả nhập vào sổ theo dõi hồ sơ, phần mềm điện tử và thực hiện trả kết quả TTHC như sau:	

TT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết
		- Thông báo người khai hải quan biết trước qua tin nhắn, thư điện tử, điện thoại hoặc qua mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cho phép đối với hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trước thời hạn quy định. - Người khai hải quan nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian, địa điểm ghi trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (xuất trình giấy hẹn trả kết quả). Người khai hải quan trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và yêu cầu người đến nhận kết quả ký nhận vào sổ và trao kết quả. - Trường hợp nhận kết quả thông qua bưu điện. (đăng ký theo hướng dẫn của Bưu điện). - Sau khi hoàn thành hồ sơ giải quyết TTHC thì người khai hải quan nhận được Văn bản xác nhận vật tư, thiết bị phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên.	- Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút. - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.

1.2. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

- Công văn đề nghị xác nhận Danh mục vật tư, thiết bị phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên: 01 bản chính;

- Danh mục vật tư, thiết bị phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên: 01 bản chính;

- Hợp đồng nhập khẩu: 01 bản chụp có chứng thực hoặc bản chụp xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Thuyết minh dự án: 01 bản chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

1.3. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người khai hải quan.

1.4. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng.

1.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản xác nhận vật tư, thiết bị phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên.

1.6. Phí, lệ phí: Không có.

1.7. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

1.8. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

1.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13;

- Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa, mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.

1.10. Lưu hồ sơ (ISO): Thực hiện theo các quy định về lưu trữ

Thành phần hồ sơ lưu	Bộ phận lưu trữ	Thời gian lưu
- Như mục 1.2. - Kết quả giải quyết TTHC hoặc Văn bản trả lời của đơn vị đối với hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, điều kiện. - Văn bản trình cơ quan cấp trên.	Phòng chuyên môn	Sau 01 năm chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của Sở Xây dựng
Các biểu mẫu theo Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	